

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/DS-ST.  
Ngày: 04-6-2020.  
*V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thái.

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Quốc Tiết.

Bà Trương Thị Hải.

**- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ái Duy - Thư ký  
Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 35/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2020, về việc: tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-DS, ngày 13 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Dương Văn Ph, sinh năm: 1991. Cư trú tại: Số nhà 202/4, ấp 4, xã V, huyện C, tỉnh L.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngọc Th, sinh năm: 1969. Cư trú tại: Số nhà 150/5, ấp 5, xã V, huyện C, tỉnh L.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm: 1970. Cư trú tại: ấp Kỳ Châu, xã B, huyện C, tỉnh L.

(Ông Ph, ông Th có mặt; Bà Ng có đơn xin xét xử vắng mặt.)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Theo đơn khởi kiện ngày 13/02/2020 và những lời khai trình tại tòa, ông Dương Văn Ph là nguyên đơn trình bày:* Vào ngày 01/6/2018, ông có cho ông Nguyễn Ngọc Th vay với số tiền là 220.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận miệng là 2%/tháng, thời hạn trả là 20 tháng kể từ ngày ký giấy mượn tiền ngày 01/6/2018. Mục đích vay để trồng thanh long. Đến hạn trả nợ ngày 01/02/2020 ông Thạnh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay và tiền lãi. Ông đã yêu cầu thanh toán nợ nhiều lần nhưng không thực hiện việc trả nợ.

Nay ông yêu cầu ông Nguyễn Ngọc Th phải trả tiền nợ gốc vay là 220.000.000 đồng và phải trả lãi theo lãi suất 10 %/năm, tính từ ngày 02/02/2020 đến ngày 02/6/2020, số tiền lãi là 7.330.000 đồng, tổng cộng vốn lãi là 227.330.000 đồng. Ông yêu cầu bị đơn trả số tiền trên một lần trong thời gian ngắn.

- *Bị đơn ông Nguyễn Ngọc Th trình bày:* Lời trình bày của ông Ph về số tiền ông vay của ông Ph là 220.000.000 đồng là không đúng. Thực tế ông có chơi hội với mẹ vợ ông Ph là bà Nguyễn Thị Kim Ng. Số tiền ông còn thiếu phải đóng hội chết đến ngày mãn hội là tháng 02 năm 2020 của bà Ng là 220.000.000 đồng, nên cách nay 5-6 tháng ông Ph có đến yêu cầu ông viết giấy vay tiền, chuyển nợ hội sang nợ vay là 220.000.000 đồng, thời gian trả hết nợ là ngày 01/02/2020, là đúng với số nợ hội của ông nên ông mới viết giấy mượn tiền. Nay ông đồng ý trả cho ông Ph số tiền 220.000.000 đồng và không phải trả lãi theo yêu cầu của ông Ph, hiện nay hoàn cảnh kinh tế gia đình ông khó khăn nên ông xin trả dần trong thời hạn 2 năm là hoàn tất số nợ trên.

- *Bà Nguyễn Thị Kim Ng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại bản tự khai ngày 26/3/2020 trình bày:* Ông Nguyễn Ngọc Th có tham gia chơi hội do bà làm chủ hội, ông Th hốt hội ở kỳ đầu tiên, sau đó chỉ đóng lại hội chết 1-2 kỳ rồi không đóng nữa, bà phải đóng cho ông Th nhiều lần nên bà có yêu cầu ông Th vay tiền của ông Ph để trả đủ số tiền nợ hội cho bà. Do đó hiện nay bà và ông Th không còn liên quan gì với nhau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Qua lời khai trình của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy giữa ông Dương Văn Ph với ông Nguyễn Ngọc Th có phát sinh tranh chấp hợp đồng vay tài sản; việc tranh chấp và thẩm quyền giải quyết được quy định tại các Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý, giải quyết theo quy định. Đối với bà Nguyễn Thị Kim Ng có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó cần áp dụng các Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Xét thấy ông Nguyễn Ngọc Th thừa nhận có viết giấy vay tiền của ông Dương Văn Ph số tiền 220.000.000 đồng, hẹn đến ngày 01/02/2020 trả hoàn tất số nợ trên cho ông Ph, nhưng ông cho rằng số nợ trên là nợ hội của bà Nguyễn Thị Kim Ng là mẹ vợ ông Ph chuyển sang. Bà Nguyễn Thị Kim Ng trình bày ông Th thiếu nợ hội chết của bà tổng cộng là 220.000.000 đồng, để kéo dài không thanh toán nên bà đã yêu cầu ông Th vay tiền của ông Ph để trả đủ số nợ cho bà, nay bà và ông Th không còn là nợ nần gì với nhau. Xét thấy lời khai của các đương sự là phù hợp, số nợ hội

của ông Th thiếu bà Ng đã chuyển sang số nợ vay ông Th thiếu ông Ph theo giấy mượn tiền ngày 01/6/2018. Nay ông Th đồng ý trả cho ông Ph số nợ vốn vay là 220.000.000 đồng, không đồng ý trả lãi, xin trả dần trong thời hạn 2 năm là xong nợ. Yêu cầu này của ông Th không được nguyên đơn đồng ý và cũng không phù hợp với quy định của pháp luật, nên không được chấp nhận. Ông Ph yêu cầu ông Th phải thanh toán số nợ vốn vay là 220.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả là 7.330.000 đồng, tổng cộng vốn lãi là 227.330.000 đồng, yêu cầu này phù hợp với quy định tại các Điều 357, 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận. Do đó cần buộc ông Th phải thanh toán số nợ gốc vay và tiền lãi cho ông Ph tổng cộng số tiền 227.330.000 đồng, khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của ông Dương Văn Ph được chấp nhận nên ông Ph không phải chịu án phí, ông Nguyễn Ngọc Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (227.330.000 đồng x 5% = 11.366.500 đồng).

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng các Điều 357, 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản của ông Dương Văn Ph đối với ông Nguyễn Ngọc Th.

Buộc ông Nguyễn Ngọc Th phải có trách nhiệm hoàn trả nợ gốc vay và tiền lãi cho ông Dương Văn Ph số tiền 227.330.000 đồng. (Trong đó: Nợ gốc: 220.000.000 đồng, tiền lãi: 7.330.000 đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc Th phải chịu 11.366.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Dương Văn Ph không phải chịu án phí, hoàn trả số tiền tạm ứng án phí ông Ph đã nộp là 7.260.000 đồng, theo biên lai thu số 0000292 ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- Viện kiểm sát huyện
- Chi cục THA dân sự huyện
- Các đương sự
- Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)

Phạm Văn Thái